

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
KHAI HOÀN LAND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2023/BBH-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2023

DỰ THẢO

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHAI HOÀN LAND
- Mã số doanh nghiệp: 0309139261
- Thời gian: ... giờ phút, ngày 03 tháng 4 năm 2023.
- Địa điểm: Trung tâm đào tạo Coaching Center của Khai Hoàn Land, số: B8-9-10-11-12-13-14, Khu dân cư Kim Sơn, đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Phong, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh.

II. TÍNH HỢP LỆ VÀ THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Căn cứ triệu tập Đại hội

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Tập đoàn Khai Hoàn Land (sau đây gọi tắt là “Đại hội” hoặc “ĐHĐCĐ”) được tổ chức theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

- Tổng số cổ đông Công ty: cổ đông (theo Danh sách cổ đông chốt ngày / / do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp) đại diện tổng số cổ phần được biểu quyết của Công ty là cổ phần.
- Tại thời điểm bắt đầu Đại hội, tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và thông qua người được ủy quyền hợp lệ tham dự: cổ đông, sở hữu cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Đại hội đã đủ điều kiện tiến hành hợp pháp và hợp lệ theo quy định của Điều lệ công ty và quy định pháp luật.

III. NGHỊ THỨC KHAI MẠC ĐẠI HỘI

- Bà Đinh Thị Nhật Hạnh** tuyên bố lý do triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- Thông qua thành phần điều hành, tổ chức Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:
 - Đoàn chủ tịch:**
 - Bà Đinh Thị Nhật Hạnh - Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – Chủ tọa;

- Ông Phùng Quang Hải - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng GD - Thành viên;
- Bà Phạm Thị Minh Phụ - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng GD - Thành viên;
- Ông Hoàng Phương - Trưởng Ban kiểm soát - Thành viên;
- Bà Nguyễn Thị Lệ Thúy - Giám đốc Khối kinh doanh – Thành viên.

b. Ban Thư ký Đại hội, gồm:

- Ông Trần Đức Giang – Trưởng Ban;
- Bà Cao Kim Hạnh – Thành viên.

c. Ban kiểm phiếu:

- Ông Khu Việt Nghĩa – Trưởng Ban;
- Bà Lê Lương Gia Thoại – Thành viên;
- Ông Nguyễn Trường An – Thành viên.

Kết quả biểu quyết: Đại hội thống nhất thành phần điều hành Đại hội bao gồm Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu và Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 nêu trên với tỷ lệ biểu quyết tán thành: _____% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

IV. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

1. Các nội dung trình bày trước Đại hội đồng cổ đông:

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022;
- Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập HĐQT năm 2022;
- Báo cáo đánh giá của Ban Tổng giám đốc năm 2022;
- Báo cáo đánh giá của Ban Kiểm Soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023;
- Tờ trình số 02: Thông qua BCTC năm 2022 đã được kiểm toán;
- Tờ trình số 03: Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023
- Tờ trình số 04: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 và việc chi trả thù lao, tiền thưởng của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Tập đoàn.
- Tờ trình số 05: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023
- Tờ trình số 06: Thông qua việc ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông cho Hội đồng quản trị

Đại hội thảo luận

Các cổ đông thống nhất nội dung Báo cáo và Tờ trình, không có ý kiến gì thêm. Trong quá trình thảo luận tại Đại hội, tất cả các câu hỏi, ý kiến của cổ đông đã được Đoàn Chủ tịch trả lời thỏa đáng.

V. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

- Vào thời điểm ... giờ ... phút (trước thời điểm bỏ phiếu thông qua các vấn đề) tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và thông qua người được ủy quyền hợp lệ tham dự Đại hội là cổ đông đại diện cho cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của Tập đoàn.
- Tại thời điểm kiểm phiếu, tổng số cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền thực hiện bỏ phiếu là đại diện cho cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của Tập đoàn.

- Ông Khu Việt Nghĩa – Trưởng ban kiểm phiếu đại diện Ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông cách thức biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội bằng hình thức bỏ phiếu trực tuyến thông qua ứng dụng BVOTE.
- Chi tiết kết quả biểu quyết các nội dung của Đại hội được ghi tại Biên bản kiểm phiếu do Ban Kiểm phiếu lập và được ông Khu Việt Nghĩa – Đại diện Ban Kiểm phiếu đọc trước toàn thể Đại hội.

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu dự họp/ ủy quyền tham dự đại hội: phiếu, đại diện cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu biểu quyết: phiếu, đại diện cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Trong đó:
 - + Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu, đại diện cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
 - + Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu, đại diện cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

1. Kết quả biểu quyết tại Đại hội như sau:

a. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

Kết quả biểu quyết: Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp: _____ phiếu, chiếm tỷ lệ ____% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

STT	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1.	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	_____ phiếu	____%
2.	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	_____ phiếu	____%
3.	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ phiếu	____%

Như vậy Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 đã được ĐHĐCĐ thông qua với tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp: _____ phiếu, chiếm tỷ lệ ____% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.

b. Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị năm 2022;

Kết quả biểu quyết: Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp: _____ phiếu, chiếm tỷ lệ ____% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

STT	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1.	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	_____ phiếu	____%
2.	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	_____ phiếu	____%
3.	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ phiếu	____%

Như vậy Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng Quản trị năm 2022 đã được ĐHĐCĐ thông qua với tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp: _____ phiếu, chiếm tỷ lệ ____% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.

c. Báo cáo đánh giá của Ban Tổng Giám đốc năm 2022;

Kết quả biểu quyết: Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp: _____ phiếu, chiếm tỷ lệ ____% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

STT	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1.	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	_____ phiếu	____%
2.	Số phiếu biểu quyết “Không tán Thành”	_____ phiếu	____%
3.	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ phiếu	____%

Như vậy Báo cáo đánh giá của Ban Tổng Giám đốc năm 2022 đã được ĐHĐCĐ thông qua với tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp: _____ phiếu, chiếm tỷ lệ ____% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.

d. Báo cáo đánh giá của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023;

Kết quả biểu quyết: Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp: _____ phiếu, chiếm tỷ lệ ____% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

STT	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1.	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	_____ phiếu	____%
2.	Số phiếu biểu quyết “Không tán Thành”	_____ phiếu	____%
3.	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ phiếu	____%

Như vậy Báo cáo đánh giá của Ban Kiểm Soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 đã được ĐHĐCĐ thông qua với tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp: _____ phiếu, chiếm tỷ lệ ____% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.

e. Tờ trình về việc: Thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu, Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 và Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023;

Kết quả biểu quyết: Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp: _____ phiếu, chiếm tỷ lệ ____% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

STT	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1.	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	_____ phiếu	____%
2.	Số phiếu biểu quyết “Không tán Thành”	_____ phiếu	____%

3.	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ phiếu	_____ %
----	---------------------------------------	-------------	---------

Như vậy Tờ trình 01 ngày .../.../2023 về việc thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu, Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 và Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 đã được ĐHĐCĐ thông qua với tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp: _____ phiếu, chiếm tỷ lệ _____ % trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.

f. Tờ trình về việc: Thông qua BCTC năm 2022 đã được kiểm toán;

Kết quả biểu quyết: Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp: _____ phiếu, chiếm tỷ lệ _____ % trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

STT	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
1.	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	_____ phiếu _____ %
2.	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	_____ phiếu _____ %
3.	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ phiếu _____ %

Như vậy Tờ trình 02 ngày/..../..... về việc Thông qua BCTC năm 2022 đã được kiểm toán đã được ĐHĐCĐ thông qua với tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp: _____ phiếu, chiếm tỷ lệ _____ % trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.

g. Tờ trình về việc: Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023;

Kết quả biểu quyết: Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp: _____ phiếu, chiếm tỷ lệ _____ % trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

STT	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
1.	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	_____ phiếu _____ %
2.	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	_____ phiếu _____ %
3.	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ phiếu _____ %

Như vậy Tờ trình 03 ngày .../.../2023 về việc thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 đã được ĐHĐCĐ thông qua với tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp: _____ phiếu, chiếm tỷ lệ _____ % trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.

h. Tờ trình về việc: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 và việc chi trả thù lao, tiền thưởng của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Tập đoàn;

Kết quả biểu quyết: Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp: _____ phiếu, chiếm tỷ lệ _____ % trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

STT	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1.	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	_____ phiếu	_____ %
2.	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	_____ phiếu	_____ %
3.	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ phiếu	_____ %

Như vậy Tờ trình 04 ngày .../.../2023 về việc thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 và việc chi trả thù lao, tiền thưởng của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Tập đoàn đã được ĐHĐCĐ thông qua với tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp: _____ phiếu, chiếm tỷ lệ _____% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.

i. Tờ trình về việc: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;

Kết quả biểu quyết: Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp: _____ phiếu, chiếm tỷ lệ _____% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

STT	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1.	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	_____ phiếu	_____ %
2.	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	_____ phiếu	_____ %
3.	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ phiếu	_____ %

Như vậy Tờ trình 05 ngày .../.../2023 về việc thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 đã được ĐHĐCĐ thông qua với tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp: _____ phiếu, chiếm tỷ lệ _____% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.

j. Tờ trình về việc: Thông qua việc ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông cho Hội đồng quản trị;

Kết quả biểu quyết: Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp: _____ phiếu, chiếm tỷ lệ _____% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

STT	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1.	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	_____ phiếu	_____ %
2.	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	_____ phiếu	_____ %
3.	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ phiếu	_____ %

Như vậy Tờ trình 06 ngày .../.../2023 về việc thông qua việc ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông cho Hội đồng quản trị đã được ĐHĐCĐ thông qua với tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp: _____ phiếu, chiếm tỷ lệ _____% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.

VI. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI VÀ THÔNG QUA BIÊN BẢN

1. Ông Trần Đức Giang - Thư ký Đại hội đọc Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
2. Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ với tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp: _____ phiếu, chiếm tỷ lệ ____% trên tổng số phiếu biểu quyết.
3. Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Khải Hoàn Land kết thúc lúc ____ giờ ____ phút cùng ngày.
4. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Đại hội.
5. Bà Đinh Thị Nhật Hạnh thay mặt Đại hội đồng cổ đông ký phát hành Biên bản, Nghị quyết trên cơ sở nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

CHỦ TOẠ

TRẦN ĐỨC GIANG

ĐINH THỊ NHẬT HẠNH